TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN SÌN HỒ** **TỈNH LAI CHÂU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 66/2024/HS- ST
Ngày 22/8/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÌN HỒ, TỈNH LAI CHÂU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán chủ tọa phiên tòa: ông Phan Hồng Ngoãn.

Các Hội thẩm nhân dân: ông Vàng A Măng và bà Lò Thị Yến.

- Thư ký phiên tòa: Ông Hờ A Thái- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu*** tham gia phiên tòa: bà Lê Ngọc Trang- Kiểm sát viên sơ cấp.

Ngày 22 tháng 8 năm 2024 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu. Tòa án nhân dân huyện Sìn Hồ mở phiên tòa xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 64/2024/TLST-HS ngày 10 tháng 7 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 65/2024/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 8 năm 2024 đối với các bị cáo:

1. **Giàng A Th**; Tên gọi khác: Không có tên gọi khác; sinh năm: 1973 tại huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu; nơi đăng ký HKTT: bản N K 3, xã H Th, huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ học vấn: 3/12; dân tộc: Mông; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Giàng A Phềnh (đã chết) và con bà: Thào Thị Dê, sinh năm 1954; vợ Má Thị M, sinh năm 1974 (là bị cáo trong cùng vụ án); bị cáo có 04 con, con lớn nhất sinh năm 1993, con nhỏ nhất sinh năm 2001; tiền án: không; tiền sự: không; bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 17/4/2024 tại Nhà tạm giữ Công an huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu cho đến nay; có mặt tại phiên tòa.

2. **Má Thị M**; Tên gọi khác: Không có tên gọi khác; sinh năm: 1974 tại huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu; nơi đăng ký HKTT: bản N K 3, xã H Th, huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ học vấn: 0/12 (không biết chữ); dân tộc: Mông; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Má A Di (đã chết) và con bà : Vàng Thị Sua (đã chết); chồng Giàng A Th, sinh năm 1973 (là bị cáo trong cùng vụ án); bị cáo có 04 con, con lớn nhất sinh năm 1993, con nhỏ nhất sinh năm 2001; tiền án: không; tiền sự: không; bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 17/4/2024 đến

ngày 08/5/2024 được thay thế biện pháp ngăn chặn Bảo lĩnh cho đến nay; có mặt tại phiên tòa.

3. **Giàng A Ch**; Tên gọi khác: Không có tên gọi khác; sinh năm: 1993 tại huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu; nơi đăng ký HKTT: bản N K 3, xã H Th, huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Mông; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Giàng A Th, sinh năm 1973 và con bà: Má Thị M, sinh năm 1974 (cả bố và mẹ đều là bị cáo trong cùng vụ án); vợ Má Thị Dê, sinh năm 2000; bị cáo có 03 con, con lớn nhất sinh năm 2016, con nhỏ nhất sinh năm 2018; tiền án: không; tiền sự: không; bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 01/5/2024 tại Nhà tạm giữ Công an huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu cho đến nay; có mặt tại phiên tòa.

4. **Giàng A D;** Tên gọi khác: Không có tên gọi khác; sinh năm: 2001 tại huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu; nơi đăng ký HKTT: bản N K 3, xã H Th, huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ học vấn: 3/12; dân tộc: Mông; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Giàng A Th, sinh năm 1973 và con bà: Má Thị M, sinh năm 1974 (bố mẹ và anh trai của Giàng A D là bị cáo trong cùng vụ án); vợ Thào Thị Chinh M, sinh năm 2006; bị cáo có 01 con, sinh năm 2024; tiền án: không; tiền sự: không; bị cáo bị bắt để tạm giam từ ngày 17/4/2024 đến ngày 10/5/2024 được thay thế biện pháp ngăn chặn Bảo lĩnh cho đến nay; có mặt tại phiên tòa.

**** Những người tham gia tố tụng khác:***

+ bị hại:

1. anh Giàng A L; sinh năm: 1988; nơi đăng ký HKTT: bản N K 3, xã H Th, huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu; có mặt.

2. anh Giàng A B; sinh năm: 1993; nơi đăng ký HKTT: bản N K 3, xã H Th, huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu; vắng mặt.

3. anh Giàng A T; sinh năm: 2000; nơi đăng ký HKTT: bản N K 3, xã H Th, huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu; vắng mặt.

+ Người làm chứng:

1. anh Má A S; sinh năm: 1991; nơi đăng ký HKTT: bản N K 3, xã H Th, huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu; vắng mặt.

2. anh Giàng A Th; sinh năm: 1989; nơi đăng ký HKTT: bản N K 3, xã H Th, huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu; có mặt.

3. chị Thào Thị T; sinh năm: 1990; nơi đăng ký HKTT: bản N K 3, xã H Th, huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu; có mặt.

4. cháu Thào Thị Chinh M; sinh năm: 2005; nơi đăng ký HKTT: bản N K 3, xã H Th, huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu; có mặt.

Người bào chữa cho các bị cáo, ông Trần Văn Hùng là Luật sư, ký hợp đồng

thực hiện Trợ giúp viên pháp lý với Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lai Châu; có mặt.

Người phiên dịch cho bị cáo Má Thị M và người làm chứng Thào Thị T là anh Thào A Tỉnh, sinh năm 2005; địa chỉ: bản Làng Sảng, xã Hồng Thu, huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 07 giờ ngày 25/7/2023, Giàng A Th cùng vợ là Má Thị M, con trai là Giàng A D và Giàng A Ch mang theo D phát và liềm *(01 D phát dài 85,5cm; 01 D phát dài 84cm; 01 con D phát dài 89,5 cm; liềm dài 37 cm)* đi phát nương tại khu vực Nè Nâu thuộc bản N K 3, xã H Th, huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu.

Đến hồi 08 giờ 30 phút cùng ngày, Giàng A L, sinh năm 1988; Giàng A B, sinh năm 1993, Giàng A T, sinh năm 2000 là anh em ruột, cùng trú tại bản N K 3, xã H Th, huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu nhìn thấy gia đình Giàng A Th đang phát nương tại đám đất nương mà hai bên gia đình đang tranh chấp thuộc khu vực Nè Nâu thuộc bản N K 3, xã H Th, nên L, **B**, Tủa thống nhất cùng nhau đến gặp gia đình Th để làm rõ nguồn gốc đất nương. Do nhìn thấy gia đình Th đang phát nương có sẵn D phát và liềm nên L mang theo 01 đoạn gậy gỗ dài khoảng hơn 01m, đường kính khoảng 03cm; **B** mang theo 01 con D tông dài 41cm; Tủa mang theo 01 con D phát dài khoảng hơn 70cm, để khi có xảy ra đánh nhau thì sẽ dùng đánh lại, phòng thân. Cả **B** người đi đến khu vực đất nương tranh chấp (là sườn đồi, địa hình dốc) thì L, **B**, Tủa đứng phía dưới đối diện bên trên là Th, M, Ch, D Qua nói chuyện thì hai bên xảy ra tranh cãi, xô xát đánh nhau. Tủa và Th lao vào dùng tay đấm nhau, vật nhau ngã xuống đất. Th đứng dậy cầm 01 gậy gỗ dài khoảng hơn 01m vụt vào cẳng tay trái của Tủa. **B** xông vào dùng D tông chém hai phát về phía người Th, một phát trúng vùng đầu của Th, một phát trúng vùng cẳng tay phải của Th. Thấy Th bị đánh, thì M và D cùng lao vào để đánh lại nhóm của L. **B** dùng tay đấm vào vùng thái dương phải của M. D cầm một đoạn gậy gỗ dài khoảng 01m vụt vào chân trái của **B**, sau đó **B** bị ngã lăn xuống đất. **B** đứng dậy, nhặt một đoạn gậy vụt trúng vào đầu của D làm D ngã xuống đất. M dùng tay phải đấm 01 phát vào vùng thái dương trái của Giàng A L. **Ch** cầm D phát dài khoảng 80 cm chém 01 phát về phía người của L, trúng vùng đỉnh đầu bên phải của L. L cầm gậy gỗ dài khoảng 01m để đánh **Ch**, **Ch** cầm D chém về phía L thì D trúng vào các đầu ngón tay phải, ngón tay trái và cẳng tay phải của L. M nhặt được một đoạn gậy gỗ vụt 01 phát vào vùng lưng của L. Lúc này, **B** hô hào giải tán và được mọi người vào can ngăn nên hai bên dừng đánh nhau, L, **B** và Tủa đi về. Cả hai bên đều bị thương tích, được cấp cứu, điều trị tại Trung tâm y tế huyện Sìn Hồ.

Sau khi tiếp nhận tin báo, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Sìn Hồ đã

phối hợp với các cơ quan chức năng tổ chức khám nghiệm hiện trường, xem xét dấu vết trên thân thể, thu giữ vật chứng theo quy định của pháp luật và tiến hành trưng cầu giám định tỷ lệ thương tích đối với các đối tượng nêu trên.

Tại Kết luận giám định thương tích số 155/KLTTCT-TTPYLC ngày 09/10/2023 của Trung tâm pháp y Sở y tế Lai Châu đối với Giàng A L kết luận: Vùng đỉnh đầu bên phải có 01 sẹo, kích thước 5cm x 0,7 cm, tỷ lệ phần trăm tổn thương là 3%; Tại 1/3 dưới mặt ngoài cẳng tay phải có 02 sẹo: Vết 1 kích thước 0,7 x 0,2 cm, có tỷ lệ phần trăm tổn thương là 1%, Vết 2 kích thước dài 1 x 0,2 cm có tỷ lệ phần trăm tổn thương là 1%; Ngay mu đốt bàn ngón 3 bàn tay phải có 01 sẹo kích thước 1 x 0,2 cm, có tỷ lệ phần trăm tổn thương là 1%. Mặt mu khớp liên đốt 2,3 ngón 3 bàn tay trái có 01 sẹo, kích thước dài 1cm x 0,2 cm, có tỷ lệ phần trăm tổn thương là 1%. Mặt mu liên đốt ngón 4 bàn tay trái có 01 sẹo kích thước 1cm x 0,2 cm, có tỷ lệ phần trăm tổn thương là 1%; Cứng khớp liên đốt 2,3 của ngón 3 bàn tay trái, có tỷ lệ phần trăm tổn thương là 2%. Cứng khớp liên đốt 2,3 của ngón 4 bàn tay trái, có tỷ lệ phần trăm tổn thương là 2%. Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Giàng A L tại thời điểm giám định là 11%.

Tại Kết luận giám định thương tích số 157/KLTTCT-TTPYLC ngày 09/10/2023 của Trung tâm pháp y Sở y tế Lai Châu với Giàng A B kết luận: Mặt tại vùng môi dưới bên trái có 01 sẹo, kích thước dài 1cm, rộng 0,3 cm, có tỷ lệ phần trăm tổn thương là 3%; Da mặt trước xương bánh chè bên trái có 01 sẹo, kích thước 1,5 cm x 0,3 cm, có tỷ lệ phần trăm tổn thương là 1%; Da 1/3 trước trên cẳng chân trái có 01 sẹo, kích thước 2 xm x 1 cm, có tỷ lệ phần trăm tổn thương là 2%. Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Giàng A B tại thời điểm giám định là 6%.

Tại Kết luận giám định thương tích số 156/KLTTCT-TTPYLC ngày 09/10/2023 của Trung tâm pháp y Sở y tế Lai Châu đối với Giàng A T kết luận: 1/3 dưới mặt ngoài cẳng tay trái có 01 sẹo kích thước 4cm x 0,5 cm, có tỷ lệ phần trăm tổn thương là 2%; Da mu khớp liên đốt 1,2 ngón cái bàn tay trái có 01 sẹo kích thước 0,5 x 0,3cm, có tỷ lệ phần trăm tổn thương là 1%; Da mặt trước xương bánh chè bên trái có 01 sẹo kích thước 2 cm x 1 cm, có tỷ lệ phần trăm tổn thương là 2%. Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Giàng A T tại thời điểm giám định là 5%.

Bản Cáo trạng số 40/CT-VKSSH ngày 09/7/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu truy tố các bị cáo Giàng A Th, Má Thị M, Giàng A Ch và Giàng A D về tội "Cố ý gây thương tích" theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà hôm nay, các bị cáo Giàng A Th, Má Thị M, Giàng A Ch và Giàng A D đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình giống như bản cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu đã truy tố, là không

oan, không sai và theo đúng quy định của pháp luật.

Trong quá trình điều tra, truy tố bị hại Giàng A L, Giàng A B, Giàng A T đều có ý kiến như sau: (1) Xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo. (2) Không yêu cầu các bị cáo phải bồi thường gì về dân sự. Tại phiên tòa ngày hôm nay bị hại Giàng A L nhất trí nội dung bản cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu đã truy tố đối với các bị cáo và không yêu cầu các bị cáo phải bồi thường gì về trách nhiệm dân sự và xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên toà giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Giàng A Th, Má Thị M, Giàng A Ch, Giàng A D đều phạm tội "Cố ý gây thương tích"; áp dụng điểm đ khoản 2 điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 điều 51; Điều 17, Điều 58, Điều 65 Bộ luật Hình sự; Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao và Nghị quyết số 01/2022/NQ- HĐTP ngày 15/4/2022 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 02/2018/NQ- HĐTP ngày 15/5/2018 của Tòa án nhân dân tối cao, đối với các bị cáo Giàng A Th, Má Thị M, Giàng A Ch, Giàng A D. Đề nghị Hội đồng xét xử, xử phạt mỗi bị cáo từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách theo quy định của pháp luật; Giao các bị cáo Giàng A Th, Má Thị M, Giàng A Ch, Giàng A D cho UBND xã Hồng Thu, huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu quản lý, giáo dục; về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra, truy tố các bị cáo Giàng A Th, Má Thị M, Giàng A Ch, Giàng A D đã tự nguyện bồi thường số tiền 5.000.000 đồng cho các bị hại Giàng A L, Giàng A B, Giàng A T. Tại phiên tòa ngày hôm nay bị hại Giàng A L không có yêu cầu bồi thường gì thêm về phần bồi thường dân sự nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết; về vật chứng: đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu để tiêu hủy: (1) 01 con D phát có chiều dài 71cm, lưỡi D bằng kim loại dài 31 cm, cán gỗ; (2) 01 D tông có chiều dài 41cm, lưỡi D bằng kim loại dài 30cm, cán gỗ, phần lưỡi D rộng nhất 6,5cm; (3) 01 con D phát có chiều dài 70cm, lưỡi D bằng kim loại dài 30cm, rộng nhất 7,5cm, cán D bằng gỗ; (4) 01 con D phát có chiều dài 85,5cm, lưỡi D bằng kim loại dài 36,5cm, rộng nhất 11cm, cán D bằng gỗ; (5) 01 con D phát có chiều dài 89,5cm, lưỡi D bằng kim loại dài 32,5cm, rộng nhất 9,5cm, cán D bằng gỗ; (6) 01 con D phát có chiều dài 84cm, lưỡi D bằng kim loại dài 37,5cm, rộng nhất 11,3cm, cán D bằng gỗ; (7) 01 đoạn gậy gỗ có chiều dài 121cm, đường kính 3,5-4 cm; (8) 01 đoạn gậy gỗ có chiều dài 111cm, đường kính 2,5-3,2cm; (9) 01 chiếc liềm có chiều dài 37cm, lưỡi liềm bằng kim loại dài 17cm, rộng nhất 13cm, cán bằng nhựa màu xanh. Đây là những vật chứng do không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu để tiêu hủy để tiêu hủy theo quy định; về án phí: đề nghị Hội đồng xét xử, miễn án phí cho

các bị cáo, theo quy định tại Điều 135 và Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy **B**n thường vụ Quốc hội. các bị cáo Giàng A Th, Má Thị M, Giàng A Ch, Giàng A D đều là người dân tộc thiểu số, sinh sống tại vùng có điều kiện đặc biệt khó khăn theo Quyết định số 861/QĐ-TTg ngày 04/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ.

Người bào chữa trình bày luận cứ bào chữa cho các bị cáo: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo Giàng A Th, Má Thị M, Giàng A Ch, Giàng A D đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; các bị cáo đều là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế khó khăn; các bị cáo nhận thức pháp luật có phần còn hạn chế; các bị cáo Giàng A Th, Má Thị M, Giàng A Ch, Giàng A D, đã tự nguyên giao nộp với số tiền là: 5.000.000 đồng (năm triệu đồng) đây là số tiền mà các bị cáo, tự nguyện bồi thường khắc phục hậu quả cho các bị hại; các bị hại Giàng A L, Giàng A B, Giàng A T có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo. Tại phiên tòa bị hại Giàng A L, giữ nguyên ý kiến xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo và không yêu cầu các bị cáo phải bồi thường gì về dân sự. Đối với bị cáo Má Thị M có bác ruột là Má A Lao, đã hy sinh trong sự nghiệp chống Mỹ cứu nước đã được Tổ Quốc ghi công, ghi nhận Liệt sĩ; bị cáo Giàng A Ch thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo của UBND xã Hồng Thu, huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu chứng nhận. Ngoài ra, nguyên nhân dẫn đến hành vi phạm tội của các bị cáo cũng có một phần lỗi của các bị hại. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Vì vậy đề nghị Hội đồng xét xử xem xét và chấp nhận lời luận tội của vị đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Sìn Hồ về quan điểm truy tố, áp dụng điều khoản cũng như hình phạt đối với các bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật và phù hợp với nhân thân, tính chất, mức độ hậu quả hành vi phạm tội của các bị cáo nên đề nghị Hội đồng xét xử cần được chấp nhận. Xử phạt các bị cáo Giàng A Th, Má Thị M, Giàng A Ch, Giàng A D, từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách theo quy định của pháp luật như vậy cũng đủ răn đe đối với bị cáo; về phần trách nhiệm dân sự, do các bị hại không yêu cầu các bị cáo phải bồi thường về phần trách nhiệm dân sự nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết; về vật chứng: đề nghị Hội đồng xét xử, xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật; về án phí: đề nghị Hội đồng xét xử miễn án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo Giàng A Th, Má Thị M, Giàng A Ch, Giàng A D theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy **b**an Thường vụ Quốc hội. Do các bị cáo là người dân tộc thiểu số ở nơi có điều kiện kinh tế, xã hội đặc

biệt khó khăn.

Tại phiên tòa ngày hôm nay, các bị cáo Giàng A Th, Má Thị M, Giàng A Ch, Giàng A D không bổ sung ý kiến gì thêm, nhất trí và không tranh luận với vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu; các bị cáo nhất trí lời trình bày luận cứ bào chữa của người bào chữa cho các bị cáo.

Lời nói sau cùng của các bị cáo: Giàng A Th, Má Thị M, Giàng A Ch, Giàng A D đều trình bày: các bị cáo rất hối hận về hành vi phạm tội của mình, các bị cáo mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo, cho các bị cáo được hưởng hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo để các bị cáo còn có cơ hội trở về với gia đình để phát triển kinh tế. Ngoài ra bị cáo Giàng A Th, Má Thị M, Giàng A Ch, Giàng A D đều xin Hội đồng xét xử được miễn án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo, do các bị cáo đều là người dân tộc thiểu số hiện đang sinh sống tại vùng có điều kiện kinh tế, đặc biệt khó khăn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử: Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm của mình theo quy định tại Điều 37, Điều 42 của Bộ luật Tố tụng hình sự; các tài liệu, chứng cứ được thu thập theo đúng trình tự, thủ tục do Bộ luật Tố tụng hình sự quy định. Quá trình chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa, các bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đều là hợp pháp. Người bào chữa đã thực hiện đúng quyền hạn và trách nhiệm của mình theo quy định tại Điều 73 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Đánh giá hành vi của bị cáo, đề nghị của Kiểm sát viên, yêu cầu của người bị hại: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa ngày hôm nay, các bị cáo Giàng A Th, Má Thị M, Giàng A Ch, Giàng A D đã khai nhận rõ hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố; phù hợp với lời khai của bị hại, những người làm chứng và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án đã được thu thập đúng trình tự, thủ tục tố tụng hình sự; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, có đủ căn cứ để kết luận: Do gia đình nhà Giàng A Th và gia đình nhà Giàng A L có mâu thuẫn liên quan đến việc tranh chấp đất nương, nên hồi 08 giờ 30 phút ngày 25/7/2023, tại khu vực Nè Nâu thuộc bản N K 3, xã H Th, huyện Sìn Hồ các bị cáo Giàng A Th, Má Thị M, Giàng A Ch, Giàng A D đã dùng hung khí nguy hiểm là D phát và gậy gỗ, đánh

theo nhiều chiều hướng khác nhau vào người của Giàng A L, Giàng A B, Giàng A T gây thương tích cho Giàng A L 11% , Giàng A B 6%, Giàng A T 5%.

Các bị cáo Giàng A Th, Má Thị M, Giàng A Ch, Giàng A D đều là những người có đầy đủ năng lực để chịu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội của mình đã gây ra. Hành vi phạm tội của các bị cáo Giàng A Th, Má Thị M, Giàng A Ch, Giàng A D là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền được bảo hộ về sức khỏe của người khác được pháp luật bảo hộ, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự, trị an trên địa bàn. Ý thức được điều đó nhưng các bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội, chỉ vì một mâu thuẫn nhỏ trong việc tranh chấp đám đất nương nơi sườn đồi, địa hình dốc, tại khu vực Nè Nâu thuộc bản N K 3, xã H Th. Qua nói chuyện thì hai bên xảy ra tranh cãi, xô xát đánh nhau. Các bị cáo Giàng A Th, Má Thị M, Giàng A Ch, Giàng A D đã dùng hung khí nguy hiểm là D phát và gậy gỗ, đánh theo nhiều chiều hướng khác nhau vào người của Giàng A L, Giàng A B, Giàng A T gây thương tích cho Giàng A L 11% , Giàng A B 6%, Giàng A T 5%.

Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, các bị cáo Giàng A Th, Má Thị M, Giàng A Ch, Giàng A D đều ý thức được việc đánh, gây thương tích cho người khác là vi phạm pháp luật, nhưng có sự tiếp nhận ý chí của nhau, không có sự bàn bạc, phân công từ trước và cùng cố ý thực hiện hành vi gây thương tích cho đối phương. Vì vậy, các bị cáo đều phải chịu trách nhiệm hình sự với vai trò đồng phạm, là người thực hành về toàn bộ thương tích của các bị hại. Do vậy, Hành vi của các bị cáo đã đủ các yếu tố cầu thành tội "*Cố ý gây thương tích*" theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự. Trong vụ án này, các bị cáo đều cố ý cùng thực hiện một tội phạm, vì vậy, cần áp dụng các Điều 17, 58 Bộ luật hình sự để xử lý trách nhiệm hình sự đối với vai trò của từng đồng phạm trong vụ án.

Tuy nhiên, hành vi của Giàng A Th và Giàng A Ch có tính chất nguy hiểm hơn so với hai bị cáo còn lại. Giàng A Th là người tích cực trong việc cãi nhau với các bị hại và lao vào đánh nhau với bị hại Giàng A T, dẫn đến cả hai nhóm lao vào đánh nhau. Giàng A Ch dùng hung khí là D, có tính nguy hiểm cao hơn, tích cực hơn trong việc đánh gây thương tích cho bị hại. Vì vậy cần áp dụng mức hình phạt cao hơn để đảm bảo răn đe đối với các bị cáo.

Tại phiên tòa, vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sìn Hồ giữ nguyên quan điểm truy tố, áp dụng điều khoản cũng như hình phạt đối với các bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật và phù hợp với nhân thân, tính chất, mức độ hậu quả hành vi phạm tội của các bị cáo nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Quan điểm của người bào chữa tại phiên tòa về việc đề nghị áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, áp dụng hình phạt, mức hình phạt và miễn án phí đối với các bị cáo là có căn cứ pháp lý, phù hợp với mức độ nguy hại do

hành vi phạm tội các bị cáo gây ra cho xã hội, phù hợp với nhân thân của các bị cáo nên Hội đồng xét xử cần được chấp nhận.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: các bị cáo Giàng A Th, Má Thị M, Giàng A Ch, Giàng A D không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa các bị cáo Giàng A Th, Má Thị M, Giàng A Ch, Giàng A D đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội mà các bị cáo đã thực hiện; các bị cáo đã tự nguyện hỗ trợ, bồi thường cho bị hại Giàng A L, Giàng A B, Giàng A T số tiền 5.000.000 đồng; các bị cáo đều là người dân tộc thiểu số, sinh sống tại nơi có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, theo Quyết định số 861/QĐ-TTg ngày 04 tháng 6 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ. Ngoài ra các bị hại Giàng A L, Giàng A B, Giàng A T có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo cũng như tại phiên tòa các bị hại đều nhất trí xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo. Đối với bị cáo Má Thị M có bác ruột là Má A Lao, đã hy sinh trong sự nghiệp chống Mỹ cứu nước đã được Tổ Quốc ghi công, ghi nhận Liệt sĩ; bị cáo Giàng A Ch thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, theo Giấy chứng nhận số 239/GCN-HN.HCN, ngày 22/01/2024 của UBND xã Hồng Thu, huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu chứng nhận. Ngoài ra nguyên nhân dẫn đến hành vi phạm tội của các bị cáo là do một phần lỗi của người bị hại trong việc tranh chấp mảnh đất nương. Vì vậy, các bị cáo Giàng A Th, Má Thị M, Giàng A Ch, Giàng A D đều được hưởng những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, để giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo. Hội đồng xét xử, xét thấy việc xử phạt đối với các bị cáo là rất cần thiết. Tuy nhiên, để thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật của Đảng và Nhà nước ta. Hội đồng xét xử, xét thấy các bị cáo đều có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có nơi cư trú rõ ràng, nên cần áp dụng điều 65 Bộ luật hình sự cho các bị cáo và cần chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát cho các bị cáo Giàng A Th, Má Thị M, Giàng A Ch, Giàng A D được cải tạo tại địa phương cũng đủ tính răn đe, phòng ngừa và tác dụng giáo dục, cải tạo các bị cáo trở thành người công dân có ích cho gia đình và xã hội.

[5] Về vật chứng: căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a,c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng Hình sự, tịch thu để tiêu hủy: (1) 01 con D phát có chiều dài 71cm, lưỡi D bằng kim loại dài 31 cm, cán gỗ; (2) 01 D tông có chiều dài 41cm, lưỡi D bằng kim loại dài 30cm, cán gỗ, phần lưỡi D rộng nhất 6,5cm; (3) 01 con D phát có chiều dài 70cm, lưỡi D bằng kim loại dài 30cm, rộng nhất 7,5cm, cán D bằng gỗ; (4) 01 con D phát có chiều dài 85,5cm, lưỡi D bằng kim loại dài 36,5cm, rộng nhất 11cm, cán D bằng gỗ; (5) 01 con D phát có chiều dài 89,5cm, lưỡi D bằng kim loại dài 32,5cm, rộng nhất 9,5cm, cán D bằng gỗ; (6)

01 con D phát có chiều dài 84cm, lưỡi D bằng kim loại dài 37,5cm, rộng nhất 11,3cm, cán D bằng gỗ; (7) 01 đoạn gậy gỗ có chiều dài 121cm, đường kính 3,5-4cm; (8) 01 đoạn gậy gỗ có chiều dài 111cm, đường kính 2,5-3,2cm; (9) 01 chiếc liềm có chiều dài 37cm, lưỡi liềm bằng kim loại dài 17cm, rộng nhất 13cm, cán bằng nhựa màu xanh. Đây là những vật chứng do không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu để tiêu hủy để tiêu hủy theo quy định.

[6] Về phần trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra, truy tố các bị cáo Giàng A Th, Má Thị M, Giàng A Ch, Giàng A D đã tự nguyện bồi thường số tiền 5.000.000 đồng cho các bị hại Giàng A L, Giàng A B, Giàng A T. Tại phiên tòa ngày hôm nay bị hại không có yêu cầu bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[7] Về án phí: Theo quy định tại Điều 135 và Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy **B**n thường vụ Quốc hội. các bị cáo Giàng A Th, Má Thị M, Giàng A Ch, Giàng A D đều là người dân tộc thiểu số, sinh sống tại vùng có điều kiện đặc biệt khó khăn theo Quyết định số 861/QĐ-TTg ngày 04/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ và Quyết định số 612/QĐ- UBDT ngày 16/9/2021 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy **B**n Dân tộc. Tại phiên tòa các bị cáo Giàng A Th, Má Thị M, Giàng A Ch, Giàng A D đều có ý kiến xin được miễn án phí hình sự sơ thẩm nên Hội đồng xét xử quyết định miễn án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo theo quy định của pháp luật.

[8] Về quyền kháng cáo: Theo quy định tại các Điều 331, 332, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Các bị cáo, bị hại có mặt tại phiên toà được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị hại vắng mặt tại phiên toà được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

[9] Về trách nhiệm của chính quyền địa phương nơi các bị cáo cư trú và những người liên quan: Thông qua vụ án này, đề nghị cấp chính quyền địa phương các xã, thị trấn trên địa bàn huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu cần nâng cao tuyên truyền, giải thích cho người dân có ý thức chấp hành tốt các chủ trương đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước; giải quyết kịp thời, dứt điểm các vụ việc tranh chấp quyền sử dụng đất và có các biện pháp để giữ gìn trật tự an ninh trên địa bàn.

Quá trình điều tra xác định, Giàng A L, Giàng A B, Giàng A T đã có hành vi dùng D phát, dùng gậy đánh gây thương tích cho Giàng A Th là 5%; Giàng A D là 2%; Má Thị M là 5%. Ngày 11/10/2023, Cơ quan CSĐT Công an huyện Sìn Hồ đã ra Quyết định khởi tố vụ án hình sự số 98 về tội " Cố ý gây thương tích" theo quy

định tại khoản 1, khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự và Quyết định khởi tố bị can đối với Giàng A L, Giàng A B, Giàng A T về tội Cố ý gây thương tích theo quy định tại khoản 1 Điều 134 BLHS. Ngày 13/5/2024, Giàng A Th, Má Thị M, Giàng A D và Giàng A Ch có đơn đề nghị rút yêu cầu khởi tố đối với Giàng A L, Giàng A B và Giàng A T về tội "Cố ý gây thương tích" theo quy định tại khoản 1 Điều 134 BLHS. Cùng ngày, Cơ quan CSĐT Công an huyện Sìn Hồ đã ra Quyết định tách vụ án hình sự, tách hành vi Cố ý gây thương tích theo quy định tại khoản 1 Điều 134 BLHS của Giàng A L, Giàng A B và Giàng A T. Ngày 17/5/2024, Cơ quan CSĐT Công an huyện Sìn Hồ đã ra Bản kết luận điều tra vụ án hình sự trong trường hợp đình chỉ điều tra, Quyết định đình chỉ điều tra vụ án, Đình chỉ điều tra bị can đối với Giàng A L, Giàng A B và Giàng A T theo quy định tại khoản 2 Điều 155, điểm a khoản 1 Điều 230 BLTTHS là có căn cứ đúng quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm a khoản 1 Điều 47; Điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điều 17, Điều 58 và Điều 65 của Bộ luật Hình sự; Nghị quyết số 02/2018/NQ- HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao và Nghị quyết số 01/2022/NQ- HĐTP ngày 15/4/2022 về sửa đổi, bổ sung một số Điều của Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán TAND tối cao; các điểm a, c khoản 2 Điều 106 và các Điều 135, 136, 331, 332, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự đối với các bị cáo; áp dụng Điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy **B**n Thường vụ Quốc hội đối với các bị cáo; áp dụng điểm d khoản 1 Điều 125, khoản 4 Điều 328 Bộ luật tố tụng Hình sự, đối với bị cáo Giàng A Th và bị cáo Giàng A Ch.

1. Tuyên bố: các bị cáo Giàng A Th, Má Thị M, Giàng A Ch và Giàng A D phạm tội ***"Cố ý gây thương tích".***

2. Về hình phạt:

Xử phạt bị cáo Giàng A Th: 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 05 (năm) năm, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Tuyên trả tự do tại phiên tòa đối với bị cáo Giàng A Th, nếu bị cáo không bị tạm giam về một tội phạm khác.

Xử phạt bị cáo Má Thị M: 02 (hai) năm 04 (bốn) tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 04 (bốn) năm 08 (tám) tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Xử phạt bị cáo Giàng A Ch: 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 05 (năm) năm, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Tuyên trả tự do

tại phiên tòa đối với bị cáo Giàng A Ch, nếu bị cáo không bị tạm giam về một tội phạm khác.

Xử phạt bị cáo Giàng A D: 02 (hai) năm 04 (bốn) tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 04 (bốn) năm 08 (tám) tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao các bị cáo các bị cáo Giàng A Th, Má Thị M, Giàng A Ch, Giàng A D cho UBND xã Hồng Thu, huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu quản lý, giáo dục.

Trong thời gian chấp hành án, các bị cáo Giàng A Th, Má Thị M, Giàng A Ch, Giàng A D thực hiện nghĩa vụ của người chấp hành án theo quy định tại Điều 87 của Luật Thi hành án hình sự. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật Hình sự.

3. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu để tiêu hủy: (1) 01 con D phát có chiều dài 71cm, lưỡi D bằng kim loại dài 31 cm, cán gỗ; (2) 01 D tông có chiều dài 41cm, lưỡi D bằng kim loại dài 30cm, cán gỗ, phần lưỡi D rộng nhất 6,5cm; (3) 01 con D phát có chiều dài 70cm, lưỡi D bằng kim loại dài 30cm, rộng nhất 7,5cm, cán D bằng gỗ; (4) 01 con D phát có chiều dài 85,5cm, lưỡi D bằng kim loại dài 36,5cm, rộng nhất 11cm, cán D bằng gỗ; (5) 01 con D phát có chiều dài 89,5cm, lưỡi D bằng kim loại dài 32,5cm, rộng nhất 9,5cm, cán D bằng gỗ; (6) 01 con D phát có chiều dài 84cm, lưỡi D bằng kim loại dài 37,5cm, rộng nhất 11,3cm, cán D bằng gỗ; (7) 01 đoạn gậy gỗ có chiều dài 121cm, đường kính 3,5-4cm; (8) 01 đoạn gậy gỗ có chiều dài 111cm, đường kính 2,5-3,2cm; (9) 01 chiếc liềm có chiều dài 37cm, lưỡi liềm bằng kim loại dài 17cm, rộng nhất 13cm, cán bằng nhựa màu xanh. Đây là những vật chứng do không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu để tiêu hủy để tiêu hủy theo quy định.

4. Về trách nhiệm dân sự: các bị hại không có yêu cầu bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

5. Án phí sơ thẩm: Giàng A Th, Má Thị M, Giàng A Ch và Giàng A D được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Theo quy định tại các Điều 331, 332, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo, bị hại có mặt tại phiên toà được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị hại vắng mặt tại phiên toà được

quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Lai Châu;*
- *VKSND tỉnh Lai Châu;*
- *Sở Tư pháp tỉnh Lai Châu;*
- *VKSND huyện Sìn Hồ;*
- *CQCSĐT CA huyện Sìn Hồ;*
- *CQTHAHS CA huyện Sìn Hồ;*
- *CCTHADS huyện Sìn Hồ;*
- *Các bị cáo;các bị hại;*
- *Lưu Hồ sơ vụ án*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phan Hồng Ngoãn